

Số: 68 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 29 tháng 8 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ dự toán ghi thu ghi chi vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu ngân sách địa phương (đợt 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 22**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An: số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2024; số 44/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ dự toán ghi thu ghi chi vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu ngân sách địa phương;*

*Xét Tờ trình số 7248/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để ghi thu ghi chi vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu ngân sách địa phương (đợt 2) như sau:

1. Điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2024:

a) Dự toán điều chỉnh thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng: 4.698 triệu đồng (*Bốn tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu đồng*) do bổ sung dự toán thu viện trợ nước ngoài; bao gồm: Ngân sách tỉnh 4.698 triệu đồng (*Bốn tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu đồng*).

b) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn sau khi điều chỉnh: 15.919.841 triệu đồng (*Mười lăm nghìn chín trăm mười chín tỷ, tám trăm bốn mươi một triệu đồng*) (trong đó: Thu viện trợ: 37.841 triệu đồng (*Ba mươi bảy tỷ, tám trăm bốn mươi một triệu đồng*)); bao gồm: Ngân sách tỉnh: 8.822.767 triệu đồng (*Tám nghìn tám trăm hai mươi hai tỷ, bảy trăm sáu mươi bảy triệu đồng*) (trong đó: Thu viện trợ 37.841 triệu đồng (*Ba mươi bảy tỷ, tám trăm bốn mươi một triệu đồng*)); ngân sách huyện: 7.008.574 triệu đồng (*Bảy nghìn không trăm linh tám tỷ, năm trăm bảy mươi tư triệu đồng*); ngân sách xã: 88.500 triệu đồng (*Tám mươi tám tỷ, năm trăm triệu đồng*).

## 2. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024:

a) Dự toán điều chỉnh chi ngân sách địa phương tăng: 4.698 triệu đồng (*Bốn tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu đồng*) do bổ sung dự toán chi viện trợ nước ngoài; bao gồm: Ngân sách tỉnh 4.698 triệu đồng (*Bốn tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu đồng*).

b) Dự toán chi ngân sách địa phương sau khi điều chỉnh: 36.106.866 triệu đồng (*Ba mươi sáu nghìn một trăm linh sáu tỷ, tám trăm sáu mươi sáu triệu đồng*) (trong đó: chi viện trợ là 37.841 triệu đồng (*Ba mươi bảy tỷ, tám trăm bốn mươi một triệu đồng*)); bao gồm: Ngân sách tỉnh: 16.867.338 triệu đồng (*Mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi bảy tỷ, ba trăm ba mươi tám triệu đồng*) (trong đó: chi viện trợ là 37.841 triệu đồng (*Ba mươi bảy tỷ, tám trăm bốn mươi một triệu đồng*)); ngân sách huyện: 14.388.968 triệu đồng (*Mười bốn nghìn ba trăm tám mươi tám tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu đồng*); ngân sách xã: 4.850.560 triệu đồng (*Bốn nghìn tám trăm năm mươi tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng*).

(Chi tiết tại Phụ lục 1, 2, 3 kèm theo)

**Điều 2.** Phân bổ dự toán ghi thu ghi chi vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu ngân sách địa phương, số tiền: 4.968 triệu đồng (*Bốn tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu đồng*).

(Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo)

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.



#### Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

**Phụ lục 1**

**ĐIỀU CHỈNH BIỂU SỐ 1 KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 68/NQ-HĐND NGÀY 07 THÁNG 12 NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH:  
DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

*(Kèm theo Nghị quyết số 68 /NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự toán năm 2024				Điều chỉnh tăng dự toán năm 2024				Dự toán năm 2024 sau điều chỉnh			
		Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:		
			Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã
1	2	3	3.1	3.2	3.3	4	4.1	4.2	4.3	5	5.1	5.2	5.3
<b>A</b>	<b>Tổng thu ngân sách nhà nước</b>	<b>15.915.143</b>	<b>8.818.069</b>	<b>7.008.574</b>	<b>88.500</b>	<b>4.698</b>	<b>4.698</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>15.919.841</b>	<b>8.822.767</b>	<b>7.008.574</b>	<b>88.500</b>
1	Dự toán năm 2024 tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	15.903.515	8.806.441	7.008.574	88.500	-				15.903.515	8.806.441	7.008.574	88.500
2	Dự toán bổ sung năm 2024 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	11.628	11.628			-				11.628	11.628	-	-
3	Điều chỉnh đợt này	-				4.698	4.698	-	-	4.698	4.698	-	-
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ</b>	<b>33.143</b>	<b>33.143</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4.698</b>	<b>4.698</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>37.841</b>	<b>37.841</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1	Dự toán năm 2024 tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	21.515	21.515			-				21.515	21.515	-	-
2	Dự toán bổ sung năm 2024 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	11.628	11.628			-				11.628	11.628	-	-
3	Điều chỉnh đợt này	-				4.698	4.698			4.698	4.698	-	-

109

**Phụ lục 2**

**ĐIỀU CHỈNH BIỂU SỐ 2 KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 68/NQ-HĐND NGÀY 07 THÁNG 12 NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH:  
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024**

*(Kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự toán năm 2024 tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Điều chỉnh tăng dự toán năm 2024 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Điều chỉnh tăng dự toán năm 2024 đợt này	Dự toán năm 2024 sau điều chỉnh
1	2	3	4	5	6
A	<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN</b>	15.903.515	11.628	4.698	15.919.841
	<i>Trong đó:</i>				
III	Thu viện trợ	21.515	11.628	4.698	37.841
B	<b>TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG HƯỞNG</b>	36.151.240	11.628	4.698	36.167.566
	<i>Trong đó:</i>				
III	Nguồn khác	375.315	11.628	4.698	391.641
2	Thu viện trợ	21.515	11.628	4.698	37.841
C	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	36.090.540	11.628	4.698	36.106.866
	<i>Trong đó:</i>				
	Chi viện trợ	21.515	11.628	4.698	37.841

*mg*



**Phụ lục 3**

**ĐIỀU CHỈNH BIỂU SỐ 3 KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 68/NQ-HĐND NGÀY 07 THÁNG 12 NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH:  
DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

*(Kèm theo Nghị quyết số 68 /NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự toán năm 2024				Điều chỉnh tăng dự toán năm 2024				Dự toán năm 2024 sau điều chỉnh			
		Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:		
			Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã
1	2	3	3.1	3.2	3.3	4	4.1	4.2	4.3	5	5.1	5.2	5.3
<b>A</b>	<b>Tổng chi ngân sách địa phương</b>	<b>36.102.168</b>	<b>16.862.640</b>	<b>14.388.968</b>	<b>4.850.560</b>	<b>4.698</b>	<b>4.698</b>	-	-	<b>36.106.866</b>	<b>16.867.338</b>	<b>14.388.968</b>	<b>4.850.560</b>
1	Dự toán năm 2024 tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	36.090.540	16.851.012	14.388.968	4.850.560	-	-	-	-	36.090.540	16.851.012	14.388.968	4.850.560
2	Dự toán bổ sung năm 2024 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	11.628	11.628	-	-	-	-	-	-	11.628	11.628	-	-
3	Điều chỉnh đợt này	-	-	-	-	4.698	4.698	-	-	4.698	4.698	-	-
<b>V</b>	<b>Chi viện trợ (ghi thu ghi chi)</b>	<b>33.143</b>	<b>33.143</b>	-	-	<b>4.698</b>	<b>4.698</b>	-	-	<b>37.841</b>	<b>37.841</b>	-	-
1	Dự toán năm 2024 tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	21.515	21.515	-	-	-	-	-	-	21.515	21.515	-	-
2	Dự toán bổ sung năm 2024 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh	11.628	11.628	-	-	-	-	-	-	11.628	11.628	-	-
3	Điều chỉnh đợt này	-	-	-	-	4.698	4.698	-	-	4.698	4.698	-	-

kg

**Phụ lục 4**

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI TỪ NGUỒN VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI NƯỚC NGOÀI  
THUỘC NGUỒN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số 68 /NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên khoản viện trợ	Chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định tiếp nhận của UBND tỉnh	Bên viện trợ	Phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm 2024			
					Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>4.698</b>	<b>4.698</b>	-	-
<b>A</b>	<b>Cấp tỉnh</b>				<b>1.183</b>	<b>1.183</b>	-	-
<b>I</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>				<b>1.183</b>	<b>1.183</b>	-	-
<b>1</b>	<b>Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo</b>				<b>1.183</b>	<b>1.183</b>	-	-
-	Lồng ghép các hoạt động học thông qua chơi cho học sinh tiểu học ở Việt Nam	Thông báo số 1444-TB/TU ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh	Tổ chức Flemish Association for Development Cooperation Technical Assistance (VVOB)	1.183	1.183		
<b>II</b>	<b>Sở Lao động, Thương binh và Xã hội</b>				<b>3.515</b>	<b>3.515</b>	-	-
<b>1</b>	<b>Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh</b>				<b>3.515</b>	<b>3.515</b>	-	-
-	Chương trình dự án hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023 - 2025	Công văn số 2835-CV/TU ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh	Tổ chức Zhishan Foundation	3.180	3.180		
-	Phẫu thuật tim bẩm sinh và khám sàng lọc tim cho trẻ em hoàn cảnh khó khăn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2024 - 2026	Thông báo số 1488-TB/TU ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh	Tổ chức Vina Capital Foundation (VCF)	335	335		

ng